

Kiangsu-Chekiang College
2009-2010 Form 5C Namelist

(Name in Alphabetical Order)

09-10 Class 班別	Name 英文姓名	中文姓名	Sex 性別	Stud No. 學號	House 社別	09-10 Class 班別
5C	LAU SHING YAN POLYCARP	柳承恩	M	2080049	2	5C
5C	WONG SUET YING	黃雪影	F	2090053	3	5C
5C	COLIAMCO YU LAM ELAINE	高于琳	F	2090086	3	5C
5C	CHIU YUN CHAK	趙潤澤	M	2090107	4	5C
5C	DAI DANLAN	代丹蘭	F	2093002	3	5C
5C	CHENG TSZ LEUNG	鄭子樑	M	2094011	4	5C
5C	WONG TSZ YUI	王芷蕊	F	2094019	3	5C
5C	YU TSUI HAN	楊翠嫻	F	2094055	1	5C
5C	ANIEVAS MELIZZA ANNE DALUZ	---	F			5C
5C	CHAN HO YIN	陳浩然	M			5C
5C	CHAN KA YI	陳家怡	F			5C
5C	CHEUNG LOK MAN	張樂汶	F			5C
5C	CHEUNG WAI LUN	張瑋麟	M			5C
5C	CHOW KING LEUNG IVAN	鄒景量	M			5C
5C	FUNG KA WING	馮家榮	M			5C
5C	IP YEE KEI TIFFANY	葉依琦	F			5C
5C	KWOK CHING KI	郭靜淇	F			5C
5C	LAM CHUN CHIU	林俊潮	M			5C
5C	LAU CHI TUNG	劉志東	M			5C
5C	LAU CHUNG HONG	劉頌匡	M			5C
5C	LAU WING YAN ISABELLA	劉穎恩	F			5C
5C	LEE TING FUNG	李庭峰	M			5C
5C	LEE YUEN TUNG	李苑彤	F			5C
5C	LI CHUN HEI	李俊熹	M			5C
5C	LI HIN CHUNG	李顯鍾	M			5C
5C	LIN TSZ CHING	林芷晴	F			5C
5C	LO KWUN HUNG	老冠雄	M			5C
5C	LUI CHUN YIN	呂俊賢	M			5C
5C	LUI PO YIN	呂寶燕	F			5C
5C	LUK WING YEE	陸泳儀	F			5C
5C	NG KWAN HO	吳鈞豪	M			5C
5C	NG LIK HANG	吳力行	M			5C
5C	NG WING SZE	吳詠詩	F			5C